TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HSPT
Ngày: 08/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn và ông Trần Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: Phan Thanh T, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch về phần hình phạt của bị cáo Phan Thanh Toàn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 16/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo bị kháng nghị: **Phan Thanh T**, tên gọi khác: không; sinh ngày 24 tháng 01 năm 1987 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tiểu khu .., thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và con bà Từ Thị T, có vợ Hoàng Thị L; có 02 người con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án: có 02 tiền án: Bản án số 05/2019/HS-PT ngày 24/01/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 40/2021/HSST ngày 11/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thi hành tại Trại giam

Nghĩa An, đến ngày 09/5/2022 ra trại; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất nhập cảnh". Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 18/02/2023, Phan Thanh T điều khiển xe mô tô đi từ nhà của T đến nhà bà Hoàng Thị T ở thôn 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, T để xe ở phía bên phải đường rồi đi vào cửa chính, không thấy ai ở nhà nên T đi vào phòng ngủ đầu tiên. T thấy có 01 hộp kim loại hình trụ tròn để ở cuối giường ngủ, bên trên có 01 cái tạp dề, T lấy tạp dề ra khỏi hộp thì thấy trong hộp có số tiền 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). T lấy xấp tiền này bỏ vào trong túi quần bên trái, rồi đi ra sân để rời đi thì bị người dân phát hiện, giữ lại và trình báo Công an thị trấn H.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng: Đã được Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình xử lý tại Bản án số 46/2023/HS-ST ngày 16/5/2023.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKSBT ngày 20 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 46/2023/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Phan Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Thanh T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ,thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự huyện B, tỉnh Quảng Bình nhận Quyết định Thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSBT về phần hình phạt. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm

không áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ mà áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Phan Thanh T.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Phan Thanh T khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của án sơ thẩm;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án phát biểu quan điểm cho rằng bị cáo Phan Thanh T có mục đích trộm cắp từ trước, bị cáo bị nghiện ma túy, đã đi cai nghiện nhiều năm trước, sau 2 lần đi chấp hành án vẫn không cai nghiện được, có nhân thân xấu, trước đó 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng với bản tính coi thường pháp luật vẫn tiếp tục phạm tội. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch yêu cầu áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Phan Thanh T từ 09 đến 12 tháng tù, xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng hình phạt tù đối với Phan Thanh T là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355, Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng nghị để sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Phan Thanh T mức án từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Giữ nguyên các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thanh T tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; tang vật vụ án được thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thanh T có đủ yếu tố cấu thành của tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015). Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện B quyết định tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[1]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch yêu cầu xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng hình phạt tù đối với

Phan Thanh T và quan điểm đề nghị xét xử phúc thẩm vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên toà phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Bị cáo Phan Thanh T trộm số tiền 1.560.000đ bị truy tố và xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 do "Đã bị kết án về tội này …, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm", có hình phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm. Cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ gây thiệt hại không lớn; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết quy định tại điểm h, b khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã đề nghị áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhưng HĐXX thấy rằng: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, 02 tiền án trước đây đều bị xử phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học vẫn tiếp tục phạm tội, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nữa để giáo dục răn đe bị cáo. Tuy nhiên, cần xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo đang khó khăn, vợ bị gãy xương phải nằm điều trị, bố bị cáo đang điều trị ung thư…., bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần cân nhắc, cho bị cáo hưởng hình phạt dưới khung, áp dụng Điều 54 BLHS khi quyết định hình phạt.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều355, điểm c khoản 2 Điều 357Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Phan Thanh T.

Bị cáo Phan Thanh Toàn không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Thanh T để sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phan Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (08/8/2023).

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CQĐT; VKS; TAND huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Toàn;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn